

THỜI GIAN MANG MÀU SẮC KÌ ẢO TRONG TRUYỆN NGẮN CỦA NGUYỄN HẢI YẾN

Thân Thị Ngọc Giàu⁽¹⁾

(1) Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

Ngày nhận bài 24/6/2024; Chấp nhận đăng 10/10/2024

Liên hệ email: giautn.ntmk@sgdinhduong.edu.vn

Tóm tắt

Nguyễn Hải Yến là “hiện tượng” của văn chương năm 2019-2020 với hai tập truyện *Quán Thủy Thần* và *Hoa gạo đáy hồ*. Tác phẩm đã chinh phục người đọc bằng giọng kể chuyện lôi cuốn, hấp dẫn và qua nhiều cung bậc mới lạ của ngôn ngữ, nhân vật và cuộc đời. Điều đặc biệt trong tập truyện, tác giả khai thác bối cảnh, con người ở vùng quê Bắc Bộ thuần Việt sắc nét và sinh động với phong cách hiện thực và hiện thực huyền ảo. Vận dụng phương pháp phân tích - tổng hợp, phương pháp cấu trúc hệ thống, phương pháp tiếp cận thi pháp học, bài viết phân tích những biểu hiện của thời gian mang màu sắc kì ảo trong truyện ngắn của nữ nhà văn. Qua việc phân tích, bài viết chỉ ra ý nghĩa của thời gian mang màu sắc kì ảo có trong truyện như: thời gian đứt gãy, đồng hiện và thời gian đan xen quá khứ hiện tại.

Từ khóa: màu sắc kì ảo, thời gian, truyện ngắn, yếu tố kì ảo

Abstract

FANTASY COLOR OBJECTS IN NGUYEN HAI YEN'S SHORT STORY

Nguyen Hai Yen is a "phenomenon" of literature in 2019 - 2020 with two story collections *Quan Thuy Than* and *Rice Flowers at the Bottom of the Lake*. The work has conquered readers with its engaging, engaging narrative voice and through many new levels of language, characters and life. What's special in the story collection is that the author exploits the context and people in the North Vietnamese countryside in a sharp and lively style with realistic and magical realism. Applying the analysis-synthesis method, the systematic structure method, and the poetic approach, the article analyzes the magical expressions of time in the female writer's short stories. Through analysis, the article points out the meaning of time with magical colors in the story such as: broken time, co-occurrence and time intertwining the past and present.

1. Đặt vấn đề

Nguyễn Hải Yến sinh năm 1973 ở thôn Kim Trang Tây, xã Lam Sơn, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương. Chị đang là giáo viên của trường Trung học cơ sở thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Chị đang là hội viên Hội văn học nghệ thuật Hải Dương, hội viên hội nhà văn Việt Nam. Chị từng đoạt giải thưởng hội nhà văn Việt Nam năm 2019 với tập truyện ngắn *Quán Thủy Thần*, giải nhất cuộc thi truyện ngắn 2018 - 2020 của tạp chí *Nhà văn và tác phẩm*. Nguyễn Hải Yến có bốn tập truyện ngắn đã xuất bản gồm: *Quán Thủy Thần* (2019), *Hoa gạo đáy hồ* (2020), *Cây mẫu đơn hoa trắng* (2020), *Mộc hương cuối mùa Thu* (2022). Trong đó cái thành công và được đánh giá cao là yếu

tổ kĩ ảo trong truyện. Những câu chuyện ma của bà, của mẹ lưu truyền từ đời này sang đời khác trong cái âm âm, u u của làng quê mái tranh, vách đất ngày xưa, Nguyễn Hải Yến đã kể lại nó bằng cách kể mới nhưng vẫn xuất phát từ nền tảng, gốc rễ trầm tích nông thôn Bắc Bộ và chuyển tải thêm những thông điệp thời đại. Qua cách kể của mình, nhà văn cố gắng gìn giữ bản sắc nhà quê riêng biệt, thuần chất trong đó. Đối với nhà văn đây là cách bảo tồn những giá trị văn hóa tinh thần trong bước chuyển mình nghiệt ngã của thời gian. Việc tìm hiểu về thời gian mang màu sắc kì ảo trong truyện ngắn của Nguyễn Hải Yến phần nào làm nổi bật đặc trưng phong cách của chị.

2. Cơ sở lí luận và phương pháp nghiên cứu

Kì ảo là một khái niệm lâu đời xuất phát từ thời cổ đại, cho đến nay nó vẫn thu hút sự quan tâm của các nhà nghiên cứu trên thế giới như: Roger Caillois, Scheneider, Castex, Todorov,... Ở Việt Nam có: Lê Nguyên Cẩn, Bùi Thanh Truyền, Phùng Văn Tửu, Phùng Hữu Hải, Nguyễn Huệ Chi,... Các khái niệm về kì ảo do các nhà nghiên cứu đưa ra đều tập trung chỉ rõ: kì ảo là những hiện tượng kì lạ mà con người trải qua, là những cái siêu nhiên, quái dị, khác thường, nó có thể là sản phẩm của trí tưởng tượng. Nó khiến cho con người cảm thấy hoang mang, lo sợ, hồi hộp, khi thì thích thú. Ngày nay, khái niệm kì ảo vẫn được tiếp tục được bổ sung cùng với sự phát triển phong phú của văn học kì ảo.

Trong văn học Việt Nam, yếu tố kì ảo xuất hiện liên tục xuyên suốt chiều dài lịch sử văn học từ thời cổ đại đến hiện đại. Hiện nay, các nhà văn Việt Nam sử dụng cái kì ảo, yếu tố kì ảo làm phương tiện để xây dựng tác phẩm. Những cây bút truyện ngắn xuất sắc như Nguyễn Minh Châu với *Phiên chợ Giác*, Nguyễn Huy Thiệp với *Những ngọn gió Hua Tát*, *Con gái thủy thần*, *Huyền thoại phố phường*, *Giọt máu*, *Kiểm sắc*, *Vàng lửa*, *Phẩm tiết*,... Nhiều tiểu thuyết theo khuynh hướng này cũng để lại ấn tượng mạnh mẽ cho người đọc như: *Nỗi buồn chiến tranh* (Bảo Ninh); *Bến không chồng* (Duong Hương); *Giàn thêu* (Võ Thị Hào); *Hồ Quý Ly*, *Mẫu thượng ngàn* (Nguyễn Xuân Khánh). Phạm Thị Hoài xuất hiện như một hiện tượng đặc biệt với hàng loạt truyện ngắn, tiểu thuyết mang yếu tố kì ảo như: *Thiên sứ*, *Mê lộ*, *Thực đơn chủ nhật*, *Man Nương*, *Tiệm may Sài Gòn*, *Những con búp bê của bà cụ*, ... Về sau yếu tố kì ảo được sử dụng trong sáng tác ngày càng biến ảo, khó nắm bắt với những cây bút tiêu biểu: Tạ Duy Anh (*Đi tìm nhân vật*, *Thiên thần sám hối*), Nguyễn Bình Phương (*Thoạt kì thủy*, *Những đứa trẻ chết già*, *Ngôi*), Nguyễn Đình Tú (*Hoang tâm*, *Xác phàm*, *Bãi săn*), Hồ Anh Thái (*Trong sương hồng hiện ra*, *Tiếng thở dài qua rừng kim tước*, *Tự sự 265 ngày*, *Cõi người rung chuông tận thế*). Yếu tố kì ảo không chỉ giúp nhà văn đi sâu khám phá thế giới tinh thần hết sức trừu tượng khó nắm bắt của con người mà nó còn làm cho truyện kể thêm li kì, hấp dẫn, kích thích trí tưởng tượng của người đọc. Bên cạnh đó, yếu tố kì ảo còn làm tăng giá trị hiện thực và ý nghĩa nhân văn cho tác phẩm.

Nguyễn Hải Yến chỉ mới xuất hiện trên văn đàn gần đây nhưng tác phẩm của chị đã mang lại tiếng vang lớn. Sau khảo sát các truyện ngắn in trong tập truyện *Quán Thủy Thần* (2019) và *Hoa gạo đầy hồ* (2020). Chúng tôi nhận thấy rằng thời gian mang màu sắc kì ảo trong truyện của nữ nhà văn là vấn đề khá đặc sắc. Để phân tích biểu hiện của thời gian mang màu sắc kì ảo trong truyện ngắn của Nguyễn Hải Yến, người viết sử dụng một số phương pháp sau:

- Phương pháp phân tích - tổng hợp: tiếp cận và khảo sát trực tiếp tác phẩm, phân tích sự thể hiện của thời gian mang màu sắc kì ảo trong truyện ngắn của Nguyễn Hải Yến.

- Phương pháp cấu trúc - hệ thống: xem xét thời gian mang màu sắc kì ảo trong cấu trúc tác phẩm, giúp chúng tôi chỉ ra vai trò của nó đối với chỉnh thể tác phẩm.
- Phương pháp tiếp cận thi pháp học: vận dụng lí thuyết thi pháp học để phân tích những biểu hiện của thời gian mang màu sắc kì ảo trong truyện ngắn của Nguyễn Hải Yến.

3. Kết quả

3.1. Thời gian đứt gãy, đồng hiện

Đặng Anh Đào (1995), bàn về thời gian nghệ thuật như một kĩ thuật trong sáng tác văn chương, ông quan niệm: “Trong dòng tâm tư, quá khứ, hiện tại, tương lai xuất hiện cùng một lúc, không bị ngã cách, liên tục như một dòng chảy, đó là hiện tượng mà người ta gọi là thời gian đồng hiện”. Qua đó, đồng hiện có thể được hiểu là ngay thời điểm nào đó, trong nhân vật xuất hiện một lúc đồng thời nhận thức nhiều chiều thời gian khác nhau, trước hoặc sau thời điểm đó.

Trong truyện ngắn của mình, nhà văn Nguyễn Hải Yến sử dụng thủ pháp đồng hiện. Qua dòng hồi tưởng của nhân vật, độc giả xem được cận cảnh các sự kiện xảy ra trong cuộc đời của các nhân vật trong truyện.

Trong *Bồ kết về đồng*, khi chú Thụ và cô cháu gái ngồi giữa vườn cây trong một chiều đầy gió. Nhân vật chú Thụ nhớ lại các sự kiện trong quá khứ của mình. Bằng khả năng giao cảm đặc biệt, cô cháu gái như đang chứng kiến những sự kiện đó, cô đã đưa người đọc trải qua một loạt các sự kiện đan xen trong quá khứ của nhân vật chú Thụ. Đầu tiên là lúc cô Mây và chú Thụ gặp nhau lần đầu ở chiến trường: “Cô đứng kia kia, dưới thung lũng, khuất sau gốc lim cổ thụ của trạm phẫu tiên phương 356 trên đất Thanh Thủy ... Cả chú Thụ tôi - mười tám tuổi, mới từ xuôi lên, chưa qua trận nào nên chỉ nghe tiếng đạn pháo rít trên đầu cũng sợ” (Nguyễn Hải Yến, 2020). Rồi cảnh chú Thụ bị thương nằm lại trạm phẫu của cô Mây, hai người quen nhau. Dòng hồi tưởng cứ êm đềm như thế nhưng rồi bất chợt: “Tôi nghe tiếng đại bác rít trên không. Những âm thanh như mũi khoan xuyên qua đỉnh đầu vào óc. Tiếng cô Mây hét hoảng” (Nguyễn Hải Yến, 2020). Rồi tiếng pháo dứt, trạm phẫu chỉ còn là hố bom, cô Mây cũng đã chết: “Cô Mây nằm kia, váy áo tả tơi ám kịt khói súng, tóc dài sỏ tung lẫn vào vôi đất” (Nguyễn Hải Yến, 2020). Không chấp nhận thực tại đau thương, dòng hồi tưởng của nhân vật đưa người đọc trở về quá khứ, để cả nhân vật và người đọc tin rằng cô Mây còn sống: “Cô đang đứng kia. Cận gốc lim già bật rễ, tay cuốn tấm gạc trắng tả tơi còn sót lại mà vẫn tiếp tục hát” (Nguyễn Hải Yến, 2020). Trong không khí chiến tranh ác liệt, đầy đau thương chết chóc, sợ hãi. Dòng hồi tưởng đưa nhân vật trở về quá khứ xa hơn, ở đó nhân vật tìm thấy bình yên: “Tôi thấy lơ lửng trong sương cả một cánh đồng đang ngậm sữa ... Bà đang nhổ lông vục ... Cả bãi sông mọc đầy hoa cỏ niễng. Cả bờ đê lau trắng với một lớp học sinh đi học về ... Trường cấp ba của chú ngay chân đê, dưới tán xà cừ mùa này quả bắt đầu nở tung thành những bông hoa gỗ màu nâu ngả ánh vàng” (Nguyễn Hải Yến, 2020). Rồi tất cả lại tan biến, nhân vật như trở lại cảnh chiến trường phủ phàng, đau thương: “Con nghe thấy cả tiếng súng ... tiếng đại bác ...” (Nguyễn Hải Yến, 2020). Tiếp đến, cô Mây và chú Thụ chia tay nhau, cô ở lại trạm phẫu, chú hành quân. Họ hẹn nhau ngày hòa bình gặp lại: “Ngày mai anh đi, phải bình yên trở về. Mình cùng trồng một cây bồ kết” (Nguyễn Hải Yến, 2020). Các sự kiện như những lát cắt cứ liên tục đan xen theo dòng hồi tưởng, theo cảm xúc của nhân vật. Thời gian được trần thuật như bị dồn nén trong một khoảnh khắc buổi chiều hai chú cháu ngồi bên nhau. Điều này tạo ra hiệu ứng kì ảo, người đọc

như chạy theo dòng cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, đau thương của nhân vật. Tất cả như một thước phim chiếu nhanh tác động vào tâm trí độc giả, người đọc chưa kịp vui với nhân vật lại phải chứng kiến cảnh tàn khốc, bi thương của chiến tranh. Cảm xúc trong một khoảnh khắc đó giống như trải qua một đời người.

Ở *Cây mẫu đơn hoa trắng*, thủ pháp đồng hiện giúp người đọc thấu hiểu được số phận của nhân vật. Khoảnh khắc buổi tối khi linh hồn cô chị gái rời cây hoa mẫu đơn nhiều sự việc kì ảo diễn ra. Linh hồn cô chị tương giao dẫn lối cô em gái quay về ngôi nhà cũ hai mươi năm trước: “Tôi nghĩ thấy mùi ẩm mốc thân thuộc, nồng và ngái, thấy trắng rọi quá mái lá trống, lan thành quàng như sương ... Và tôi nhìn thấy tôi, cùng tuổi ấy nhưng gầy gò và rách rưới” (Nguyễn Hải Yên, 2019). Những gì diễn ra làm cô em gái vừa bất ngờ vừa kinh ngạc. Sau đó, lại có tiếng người con gái kể chuyện đưa nhân vật cô em và độc giả đi giải mã bí ẩn về cô gái trong cây mẫu đơn. Cô gái vốn là con nhà nghèo, vì để cho thầy u có tiền trị bệnh cô đã quyết định đi làm con nuôi cho gia đình nhà giàu. Nhưng gia đình nhà giàu đó thực chất là muốn cô làm thân giữ của cho nhà họ: “Khi tôi đã ra chú, đã yếm bùa, nó thành thân giữ của cho nhà mình, chỉ quanh quẩn gò đất ấy, đi đâu được nữa”, “Phải trẻ đẹp thế này, chết oan ức mới thiêng” (Nguyễn Hải Yên, 2019). Cô có thể trốn đi nhưng nhớ về thầy u bệnh nặng, anh trai vất vả ngày đêm cô đã quyết hi sinh bản thân cho gia đình: “Nó chôn mình làm thân giữ của cho nhà nó, sao mình không giữ của ấy cho thầy u, cho anh mình, đánh đổi kiếp nghèo cho phận người bớt rẻ rúng” (Nguyễn Hải Yên, 2019). Khoảnh khắc nhân vật hồi tưởng như đưa độc giả đi qua quá khứ u ám, đau thương của nhân vật. Độc giả như chứng kiến, sống cùng nhân vật trong phút giây sinh tử, đau đớn, xót xa cho cô gái trẻ vì hiếu thảo mà chấp nhận cái chết để cố giữ tài sản đó cho gia đình mình. Trong khoảnh khắc ngắn ngủi của buổi tối ấy, không chỉ cô em gái mà cả độc giả đã hiểu được vì sao mảnh vườn lại âm u, lạnh lẽo, rùng rợn đến vậy. Vì sau cái âm u, lạnh lẽo đó là câu chuyện buồn của một gia đình và bi kịch của một cô gái trẻ. Khoảnh khắc hồi tưởng này như tháo gỡ mọi nút thắt câu chuyện. Cô em gái biết mình có một người chị, cô không còn sợ hãi mỗi khi sang vườn nhà nữa. Cô chị tìm lại được em gái và chờ đợi ngày người anh quay về đoàn tụ. Nhà văn chọn mốc thời gian ở hiện tại, rồi sử dụng thủ pháp đồng hiện để đưa người đọc về quá khứ của nhân vật, sau đó trở về hiện tại. Những gì đau thương của quá khứ đã qua, hiện tại nhân vật được sống hạnh phúc. Đây chính là tấm lòng yêu thương sâu sắc của nhà văn đối với nhân vật của mình. Cô gái trẻ, hiếu thảo, đáng thương xứng đáng được hưởng hạnh phúc.

Nhân vật đóng vai trò hồi tưởng trong truyện đều là các cô bé. Các cô nhỏ tuổi, có tâm hồn nhạy cảm, phong phú, tạo cho độc giả cảm giác gần gũi. Các cô bé dẫn độc giả đi khám phá câu chuyện, thông qua dòng hồi tưởng các sự kiện trong đời nhân vật được đồng hiện cùng một lúc, điều này rút ngắn thời gian trần thuật. Đồng thời, cảm xúc người đọc thay đổi liên tục, tạo nên trạng thái phân vân, hồi hộp, từ đó, tạo hiệu ứng kì ảo đặc sắc cho truyện.

3.2. Thời gian đan xen quá khứ hiện tại

Đây là “kiểu thời gian đơn tuyến đảo tuyến, các thời điểm trong truyện ngược hướng với thời điểm của chuyện. Người kể sắp xếp xáo trộn thời gian từng thời điểm hoặc toàn bộ truyện” (Nguyễn Thái Hòa, 2000). Có thể hiểu, thời gian đan xen quá khứ hiện tại là thời gian có tính đa hướng, được phân bố tùy theo sự sắp xếp của nhà văn, ở đó, yếu tố kì ảo đảo lộn quá khứ, hiện tại, tương lai. Vì thế, người đọc sẽ có cảm giác phân vân, tò mò, thích thú.

Trong một số truyện kì ảo của mình, nhà văn Nguyễn Hải Yến chọn hình thức tổ chức trình tự trần thuật là từ hiện tại người kể quay ngược về quá khứ, rồi quay lại hiện tại. Hiện tại và quá khứ cứ đan xen nhau cho đến hết truyện.

Trong *Hoa gạo đầy hồ*, các sự việc sắp xếp không theo trình tự thời gian nào. Đầu tiên, nhân vật xưng “tôi” tỉnh giấc giữa đêm khuya: “Tôi trở mình quờ tay sang bên ... Lạnh ngắt... Không thấy người...” (Nguyễn Hải Yến, 2020). Cách mở đầu truyện gây bất ngờ, người đọc chưa biết tên, thân phận nhân vật này là ai. Tiếp theo là đoạn đối thoại giữa hai cô gái, người đọc mới dần khám phá được câu chuyện. Nhân vật “tôi” nhớ lại sự việc trước đó: “Mấy hôm trước, ở một thành phố cách nơi này gần hai trăm cây số, tôi cũng tự tay pha trà hương bưởi trong chiếc ấm đất hết như thế, mời một người đàn ông chưa từng xuất hiện ở quán bao giờ ... Sáng ấy mùa xuân nhưng lại có mưa rào” (Nguyễn Hải Yến, 2020). Tới đây người đọc mới dần hiểu, nhân vật xưng “tôi” trong câu chuyện chính là cô gái trẻ, là chủ quán trà Ta ở Hà Nội, cô được một người đàn ông gợi ý đi tìm cô gái tên Mai, người bán trà hoa bưởi nổi tiếng. Lúc này người đọc mới biết được mở đầu truyện chính là cô gái trẻ và chị Mai đang trò chuyện với nhau. Thời gian lại quay lại cảnh hai cô gái trò chuyện, cô gái trẻ kể về sự việc được một bà lão dẫn đường đi tìm chị Mai: “Tôi quen cô ấy. Nhưng giờ tôi rồi, không đi được đâu. Nếu muốn gặp thì về nhà tôi nghỉ tạm. Mai tôi dẫn ...” (Nguyễn Hải Yến, 2020). Tại nhà bà lão, người đọc lại khám phá điều bí ẩn về nhân vật này: “Căn nhà nhỏ nằm ở bìa rừng chìm trong bóng tối. Không có ánh lửa. Không có tiếng người. Cửa vẫn mở. Hai bên lối vào hai hàng cúc vạn thọ vẫn đang trở hoa” (Nguyễn Hải Yến, 2020). Các chi tiết này làm người đọc phân vân, nghi ngờ về thân phận của bà lão. Thời gian lại quay trở lại cảnh hai cô gái trò chuyện. Chị Mai kể cho cô gái trẻ nghe cách ướp trà xuân hương bưởi. Sau đó, chị Mai lên núi lấy hoa bưởi thì lúc này ở quán (nhà chị Mai) những người dân làng về dự hội làng, họ ghé quán uống trà. Ở đây, cô gái trẻ lại được nghe họ kể cho nghe về ngôi làng nằm dưới hồ. Mỗi năm người dân trở về làm hội làng cũng chính là làm giỗ cho làng. Diễn biến tiếp theo, cô gái được bà lão lần trước dẫn vào chơi hội, trên đường đi bà lão kể cho cô gái nghe về câu chuyện giữa bà và chồng mình. Ở hội làng, cô gái gặp lại người đàn ông lần trước, người đàn ông dẫn cô gái đi thăm nghĩa trang liệt sĩ Thác Bà. Đến cuối truyện cô gái “mờ mắt, thấy mình đang ngồi giữa nghĩa trang liệt sĩ Thác Bà - giữa những ngôi mộ lặng yên hướng mặt về phía mặt hồ xanh ngời lên trong nắng” (Nguyễn Hải Yến, 2020). Đến đây người đọc mới nhận ra tất cả những người cô gái trẻ gặp đều là hồn ma. Họ đều là những người từng sống ở một ngôi làng có tên là làng Bạc. Khi xây dựng công trình thủy điện Thác Bà, dân làng phải di tản đi sống nơi khác. Suốt hơn năm mươi năm qua, mỗi năm người dân lại tụ họp về làm giỗ cho làng. Người đàn ông cô gái gặp chính là người kĩ sư quê Hà Nội lên Thác Bà làm việc, anh và đồng đội đã hi sinh năm 1966 khi máy bay Mỹ ném bom phá hủy công trình. Chị Mai là người yêu của anh, là người con gái bán trà hoa bưởi nổi tiếng của vùng. Bà cụ và chồng bà cũng chỉ là hồn ma, ông cụ đã hi sinh trong chiến tranh và nằm lại ở nghĩa trang Phù Lưu. Mỗi năm, ông dẫn đồng đội về thăm hội làng, hai vợ chồng mới gặp nhau một lần.

Có thể khẳng định, thời gian trong *Hoa gạo đầy hồ* là thời gian phi tuyến tính. Nó luôn biến động tùy thuộc vào cái thế giới được miêu tả. Cách nhà văn lựa chọn, sắp xếp thời gian xuất hiện cho các sự kiện làm người đọc tò mò. Người đọc như chính nhân vật “tôi” được nhà văn dẫn dắt đi khám phá từng câu chuyện để rồi vỡ lẽ ra những điều thú vị xung quanh cuộc sống. Truyện khá dài, các sự việc cứ đan xen giữa quá khứ và hiện tại. Mỗi sự việc lại dẫn người đọc đến một câu chuyện thú vị riêng, các sự việc lại kết nối với nhau, phải đọc đến cuối truyện thì người đọc mới hiểu hết được những điều mà nhà văn truyền tải.

Thời gian đan xen quá khứ hiện tại còn được nhà văn xây dựng trong *Dành dành cánh kếp*. Khi đọc truyện, người đọc sẽ bất ngờ vì truyện có hai phần, cả hai phần đều có thời gian sự kiện đan xen hiện tại và quá khứ. Điều đặc biệt, phần một được kể với cái nhìn của nhân vật cô gái, phần hai được kể qua cái nhìn của ông lái đò. Nhân vật cô gái xưng “tôi” ở phần một trở thành nhân vật chính của phần hai. Tuy truyện chia làm hai phần nhưng các sự việc liên kết với nhau, phần một làm nền để lí giải cho các sự việc xảy ra ở phần hai. Phần một, câu chuyện bắt đầu kể về cuộc sống của cô gái và người bà ở ven sông Cỏ. Giữa đêm khuya, hương dành dành loang trên sóng đưa cô gái hồi tưởng về những việc trong quá khứ. Cô kể cho người bà nghe câu chuyện về hai vợ chồng anh học trò nghèo. Về chuyện người bà tìm gặp được một cô bé trong thúng trôi trên sông nước. Đến đây thì người đọc chưa biết cô gái này là ai và truyện đang kể về sự việc gì. Phần hai, mở đầu là hình ảnh một chàng trai đang chờ tàu. Câu chuyện rẽ hướng đột ngột, người đọc phân vân, phần hai có đang tiếp diễn cho phần một hay không? Chàng trai này là ai, đóng vai trò gì trong câu chuyện, còn cô gái và người bà ở phần một có xuất hiện trong phần hai không? Để lí giải những thắc mắc này, người kể chuyện lại quay về lí giải vì sao chàng trai này lại ở đây chờ tàu. Câu chuyện tiếp tục kể sự việc trong một lần ở trạm xe bus, chàng trai gặp một cô gái, cô gái đi để lại cho anh một giỏ hoa dành dành. Anh đã mang giỏ hoa ấy về, điều bất ngờ là cứ mỗi đêm, trên màn hình máy tính, avatar hình bông hoa cánh kếp lại sáng lên, trò chuyện cùng anh. Avatar hình bông hoa cánh kếp xưng “em” và kể chuyện cho anh nghe hàng đêm. Cô kể chuyện về đôi vợ chồng trẻ, ruộng vườn không có, dắt díu nhau ra bến dựng một chiếc vỏ bè. Cô kể chuyện về một bà lão nghèo cuu mang một cậu bé mồ côi. Đến đây người đọc vẫn phân vân, cô gái trong avatar là ai, chàng trai này có quan hệ gì với các nhân vật ở phần một. Câu chuyện trở lại cảnh chàng trai đang ngồi ở ga tàu, cô gái lại xuất hiện ở avatar kể chuyện cho anh nghe. Kể về chuyện người bà và anh tìm được một cô bé trong thuyền thúng, về việc anh rời quê đi học nước ngoài. Câu chuyện lại quay về hiện tại, chàng trai về đến quê xưa, gặp lại người bà và cô gái. Đến đây thì độc giả mới có thể hiểu hết được câu chuyện, mới lí giải được thân phận của các nhân vật trong truyện. Cô gái trong avatar chính là linh hồn của cô gái trong phần một, cô đã chết. Người chàng trai gặp và nói chuyện chỉ là linh hồn của cô. Kết truyện cũng lí giải, cô chính là con gái của đôi vợ chồng trẻ được nhắc đến trong phần một. Chàng trai chính là đứa trẻ mồ côi được người bà cuu mang. Anh và người bà đã tìm thấy cô gái trong thuyền thúng. Nhà văn đã rất khéo léo khi sắp xếp các sự kiện không theo thời gian tuyến tính nhưng không làm người đọc bị mơ hồ. Các sự kiện đan xen hiện tại, quá khứ, rồi quá khứ quay về hiện tại. Mỗi sự việc được kể ra lại thêm nút thắt, rồi nút thắt lại dần được mở, gây sự tò mò, thích thú cho độc giả. Độc giả theo dõi câu chuyện, đi tìm lời giải đáp cho những điều bí ẩn của nhân vật.

Nhà văn đã rất khéo léo khi sắp xếp thời gian sự kiện đan xen quá khứ hiện tại. Cách sắp xếp này làm cho câu chuyện biến hóa ảo diệu, trên trục tuyến tính của thời gian lại có những ngã rẽ vòng vèo đưa người đọc trở về quá khứ khám phá những câu chuyện bí ẩn của nhân vật, từ đó lí giải cho hiện tại. Độc giả theo dõi câu chuyện vừa tò mò, vừa thích thú khám phá những điều bí ẩn. Điều này tạo nên tính kì ảo, hấp dẫn cho truyện.

4. Kết luận

Bài viết đã trình bày khái quát về khái niệm kì ảo, kì ảo trong văn học Việt Nam đương đại và nhà văn Nguyễn Hải Yến. Từ đó, chúng tôi vận dụng phương pháp phân tích - tổng hợp, phương pháp cấu trúc hệ thống, phương pháp tiếp cận thi pháp học phân tích những biểu hiện của thời gian mang màu sắc kì ảo trong bốn truyện ngắn tiêu biểu

của nữ nhà văn: *Bồ kết về đồng, Cây mẩu đơn hoa trắng, Hoa gạo đày hồ, Dành dành cánh kếp*. Nhà văn sử dụng thời gian đứt gãy, đồng hiện và thời gian đan xen quá khứ hiện tại để tạo hiệu ứng kì ảo cho tác phẩm. Nhà văn tổ chức sắp xếp thời gian sự kiện một cách khéo léo dẫn dắt người đọc khám phá từng sự việc trong truyện, để người đọc cùng hòa mình vào tâm trạng nhân vật, thấu hiểu những gì nhân vật trải qua, từ đó, người đọc có những trải nghiệm thú vị về cuộc sống.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bùi Thanh Truyền (2014). *Yếu tố kì ảo trong văn xuôi đương đại Việt Nam*. NXB Văn học.
- [2] Đặng Anh Đào (1995). *Đổi mới nghệ thuật tiểu thuyết phương Tây hiện đại*. NXB Giáo dục.
- [3] Đặng Anh Đào (2006). Vai trò của cái kì ảo trong truyện và tiểu thuyết Việt Nam. Tạp chí Khoa học Xã hội Việt Nam, số 6, 113-118.
- [4] Đinh Thị Phương Trà (2012). *Yếu tố kì ảo trong truyện ngắn Nguyễn Huy Thiệp* (Luận văn thạc sĩ). Trường Đại học sư phạm thành phố Hồ Chí Minh.
- [5] Lê Nguyên Cẩn (2002). *Cái kì ảo trong tác phẩm Balzac*. NXB Đại học Sư phạm.
- [6] Nguyễn Thái Hòa (2000). *Những vấn đề thi pháp của truyện*. NXB Giáo dục.
- [7] Phùng Hữu Hải (2006). *Yếu tố kì ảo trong truyện ngắn Việt Nam từ sau 1975*. <https://vnexpress.net/yeu-to-ky-ao-trong-truyen-ngan-vn-hien-dai-tu-sau-1975-1974126.html>
- [8] Trần Đình Sử (1993). *Một số vấn đề thi pháp học hiện đại*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [9] Trần Thị Mai Lan (2012). *Yếu tố kì ảo trong tiểu thuyết, truyện ngắn viết về chiến tranh giai đoạn sau 1975* (Luận văn thạc sĩ). Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh.
- [10] Tzvetan Todorov (2008). *Dẫn luận về văn chương kì ảo*. NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.